TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ, TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 81/2020/QĐST-HNGĐ	*Cẩm Lệ, ngày 06 tháng 5 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 28/2020/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2020, giữa:

* *Nguyên đơn:* Bà Lê Thị N- Sinh năm 1985.

* *Bị đơn:* Ông Mai Đăng H- Sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Phòng A/614 chung cư E2 đường V, tổ 54, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 4 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị N và ông Mai Đăng H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Lê Thị Nvà ông Mai Đăng H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Bà Lê Thị N và ông Mai Đăng H xác định có 02 con chung và thống nhất thỏa thuận: Giao con chung Mai Lê Hải Y- Sinh ngày: 24/9/2009 và cháu Mai Đăng K- Sinh ngày 13/6/2012 cho bà Lê Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Mai Đăng H cấp dưỡng nuôi con chung là 1.000.000 đồng (một triệu đồng)/ tháng/1 con (2.000.000 đồng/ tháng/ 2 con) cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng từ tháng 05 năm 2020 và vào ngày 15 hàng tháng.

Kể từ ngày bà Lê Thị N có đơn yêu cầu thi hành án nếu ông Mai Đăng H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như đã thoả thuận thì ông Mai Đăng H phải trả khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung:* Bà Lê Thị N và ông Mai Đăng H xác định vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Bà Lê Thị N và ông Mai Đăng H xác định không có

- Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng và án phí về cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng bà Lê Thị N tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Lê Thị Nđã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000940 ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Bà Lê Thị N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- UBND phường An Hải Bắc;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Thanh Tuyền